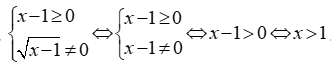
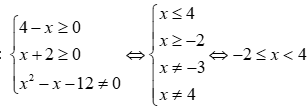
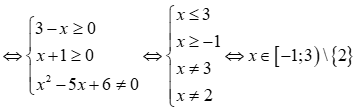
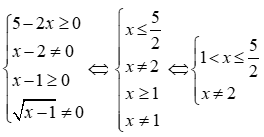
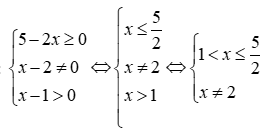
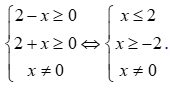
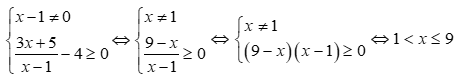
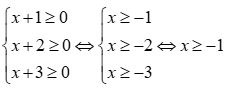
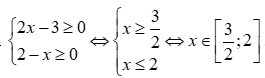
# Chuyên đề Hàm số bậc hai và đồ thị

*Chỉ từ 450k mua trọn bộ Chuyên đề dạy thêm Toán 10 Chân trời sáng tạo bản word có lời giải chi tiết:*  
B1: Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN** - Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
B2: Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận tài liệu.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
**BÀI 1. HÀM SỐ VÀ ĐỒ THỊ**  
**HỆ THỐNG BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM**  
**DẠNG 1. TẬP XÁC ĐỊNH CỦA HÀM SỐ**  
**Câu 1:** Tập xác định của hàm số y=x4−2018x2−2019y=x^(4)−2018x^(2)−2019 là  
**A.** (−1;+∞)−1;+∞  
**B.** (−∞;0)−∞;0  
**C.** (0;+∞)0;+∞  
**.** (−∞;+∞)−∞;+∞  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Hàm số là hàm đa thức nên xác định với mọi số thực xx.  
**Câu 2:** Trong các hàm số sau, hàm số nào có tập xác định là Rℝ?  
**.** y=x3+3x2−1y=x^(3)+3x^(2)−1  
**B.** y=x2+2xy=(x^(2)+2)/(x)  
**C.** y=2x+3x2y=(2x+3)/(x^(2))  
**D.** y=x+2x−1y=(x+2)/(x−1)  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Hàm số y=x3+3x2−1y=x^(3)+3x^(2)−1 là hàm đa thức bậc ba nên tập xác định là Rℝ.  
**Câu 3:** Tập xác định của hàm số y=x+1x−1y=(x+1)/(x−1) là:  
**A. R\ℝ\**{±1±1}  
**B. R\ℝ\**{-1}  
**. R\ℝ\**{1}  
**D. (1;+∞)1;+∞**  
**Lời giải**  
**Chọn C**  
Điều kiện xác định: x−1≠0⇔x≠1x−1≠0⇔x≠1  
Vậy tập xác định của hàm số y=x+1x−1y=(x+1)/(x−1) là D=R\D=ℝ\{1}  
**Câu 4:** Tập xác định của hàm số y=x−32x−2y=(x−3)/(2x−2) là  
**.** R\ℝ\{1}  
**B.** R\ℝ\{3}  
**C.** R\ℝ\{2}  
**D.** (1;+∞)1;+∞  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Điều kiện xác định: 2x−2≠0⇔x≠12x−2≠0⇔x≠1  
Nên tập xác định của hàm số là D=R\D=ℝ\{1}  
**Câu 5:** Tập xác định của hàm số y=x+2(x−3)2y=(x+2)/(x−3^(2)) là  
**A.** (−∞;3)−∞;3  
**B.** (3;+∞)3;+∞  
**.** R\ℝ\{3}  
**D.** Rℝ  
**Lời giải**  
**Chọn C**  
Điều kiện: x−3≠0⇔x≠3.x−3≠0⇔x≠3.  
TXĐ: R\ℝ\{3}  
**Câu 6:** Tập xác định của hàm số y=3x−12x−2y=(3x−1)/(2x−2) là  
**A.** D=RD=ℝ  
**B.** D=D=[1;+∞)1;+∞)  
**C.** D=(1;+∞)D=1;+∞  
**.** D=R\D=ℝ\{1}  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Hàm số y=3x−12x−2y=(3x−1)/(2x−2) xác định khi x≠1x≠1. Vậy D=R\D=R\{1}.  
**Câu 7:** Tập xác định của hàm số y=5x2−1y=(5)/(x^(2)−1) là  
**A.** R\ℝ\{-1}  
**.** R\ℝ\{-1;1}  
**C.** R\ℝ\{1}  
**D.** Rℝ  
**Lời giải**  
**Chọn B**  
Hàm số đã cho xác định khi.  
Vậy tập xác định của hàm số là D=R\D=ℝ\{-1;1}.  
**Câu 8:** Tập xác định của hàm số f(x)=x+5x−1+x−1x+5f(x)=(x+5)/(x−1)+(x−1)/(x+5) là  
**A. D=RD=ℝ**  
**B. D=R\{1}.D=ℝ\{1}.**  
**C.** D=R\{−5}.D=ℝ\{−5}.  
**.** D=R\{−5;1}.D=ℝ\{−5;1}.  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Điều kiện:  
Vậy tập xác định của hàm số là: D=R\D=ℝ\{1;-5}  
**Câu 9:** Tập xác định của hàm số y=3−xx2−5x−6y=(3−x)/(x^(2)−5x−6) là  
**.** D=R\D=ℝ\{-1;6}  
**B.** D=R\D=ℝ\{1;-6}  
**C.** D=D={-1;6}  
**D.** D=D={1;-6}  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Điều kiện  
Vậy D=R\D=ℝ\{-1;6}  
**Câu 10:** Tìm tập xác định *D* của hàm số y=x+1(x+1)(x2−4)y=(x+1)/(x+1x^(2)−4).  
**A.** D=R\D=ℝ\{2}  
**B.** D=R\D=ℝ\{±2±2}  
**C.** D=R\D=ℝ\{−1;2−1;2}  
**.** D=R\D=ℝ\{−1;±2−1;±2}  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Điều kiện xác định:.  
Vậy D=R\D=ℝ\{−1;±2−1;±2}.  
**Lưu ý:** Nếu rút gọn y=1x2−4y=(1)/(x^(2)−4) rồi khẳng định D=R\D=ℝ\{±2±2} là sai. Vì với x=−1x=−1 thì biểu thức ban đầu x+1(x+1)(x2−4)(x+1)/(x+1x^(2)−4) không xác định.  
**Câu 11:** Tập xác định D của hàm số y=√3x−1y=√(3x−1) là  
**A.** D=(0;+∞)D=0;+∞  
**B.** D=(0;+∞)D=0;+∞  
**.** D=D=[13;+∞)(1)/(3);+∞)  
**D.** D=(13;+∞)D=(1)/(3);+∞  
**Lời giải**  
**Chọn C**  
Hàm số y=√3x−1y=√(3x−1) xác định ⇔3x−1≥0⇔x≥13⇔3x−1≥0⇔x≥(1)/(3).  
Vậy: D=D=[13;+∞)(1)/(3);+∞) .  
**Câu 12:** Tập xác định của hàm số y=√8−2x−xy=√(8−2x)−x là  
**.** (−∞,4(-∞,4]  
**B.** [4;+∞)4;+∞)  
**C.** [0;40;4]  
**D.** [0;+∞)0;+∞)  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Điều kiện xác định của hàm số là 8−2x≥0⇔x≤48−2x≥0⇔x≤4, nên tập xác định là (−∞,4(-∞,4] .  
**Câu 13:** Tập xác định của hàm số y=√4−x+√x−2y=√(4−x)+√(x−2) là  
**A.** D=(2;4)D=2;4  
**.** D=D=[2;4]  
**C.** D=D={2;4}  
**D.** D=(−∞;2)∪(4;+∞)D=−∞;2∪4;+∞  
**Lời giải**  
**Chọn B**  
Điều kiện:suy ra TXĐ: D=(2;4)D=2;4.  
**Câu 14:** Tập xác định của hàm số y=3x+4√x−1y=(3x+4)/(√(x−1)) là  
**A.** R\ℝ\{1}  
**B.** Rℝ  
**.** (1;+∞)1;+∞  
**D.** [1;+∞)1;+∞)  
**Lời giải**  
**Chọn C**  
Điều kiện xác định của hàm số là:  
.  
Vậy tập xác định của hàm số là D=(1;+∞)D=1;+∞.  
Cách khác:  
Điều kiện xác định của hàm số là x−1>0⇔x>1x−1>0⇔x>1.  
Vậy tập xác định của hàm số là D=(1;+∞)D=1;+∞.  
**Câu 15:** Tập xác định của hàm số y=1√3−xy=(1)/(√(3−x)) là  
**A.** D=D=[3;+∞)3;+∞)  
**B.** D=(3;+∞).D=3;+∞.  
**C.** D=(−∞;3D=(−∞;3]  
**.** D=(−∞;3).D=−∞;3.  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Điều kiện xác định 3−x>0⇔x<33−x>0⇔x<3.  
Vậy tập xác định của hàm số y=1√3−xy=(1)/(√(3−x)) là D=(−∞;3).D=−∞;3.  
**Câu 16:** Tìm tập xác định của hàm số y=√x−1+1x+4y=√(x−1)+(1)/(x+4).  
**A.** [1;+∞)\1;+∞)\{4}  
**B.** (1;+∞)\1;+∞\{4}  
**C.** (−4;+∞)−4;+∞  
**.** [1;+∞)1;+∞)  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Điều kiện xác định của hàm số:.  
Suy ra tập xác định của hàm số là (1;+∞)1;+∞.  
**Câu 17:** Tìm tập xác định DD của hàm số y=√x+2−√x+3y=√(x+2)−√(x+3).  
**A.** D=D=[−3;+∞−3;+∞)  
**.** D=D=[−2;+∞−2;+∞).  
**C.** D=RD=ℝ.  
**D.** D=D=[2;+∞2;+∞).  
**Lời giải**  
**Chọn B**  
Hàm số xác định khi và chỉ khi  
Vậy D=D=[−2;+∞−2;+∞).  
**Câu 18:** Tìm tập xác định DD của hàm số y=√6−3x−√x−1y=√(6−3x)−√(x−1).  
**A.** D=(1;2)D=1;2.  
**.** D=D=[1;2].  
**C.** D=D=[1;3].  
**D. D=D=**[-1;2].  
**Lời giải**  
**Chọn B**  
Hàm số xác định khi và chỉ khi  
Vậy D=D=[1;2].  
**Câu 19:** Tìm tập xác định DD của hàm số y=√2−x−4√x+4y=√(2−x)−(4)/(√(x+4)).  
**A.** D=D=[-4;2].  
**. D=D=**(-4;2]  
**C.** D=D=[-4;2).  
**D.** D=D=(-2;4].  
**Lời giải**  
**Chọn B**  
Hàm số xác định khi và chỉ khi  
Vậy D=D=(-4;2].  
**Câu 20:** Tập xác định của hàm số y=√4−x+√x+2x2−x−12y=(√(4−x)+√(x+2))/(x^(2)−x−12) là  
**A.** [-2;4].  
**B.** (−3;−2)∪(−2;4)−3;−2∪−2;4 .  
**C.** (−2;4)−2;4 .  
**.** [-2;4)  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
ĐKXĐ:  
Vậy, tập xác định của hàm số là D=D=[-2;4)  
**Câu 21:** Tập xác định của hàm số y=√x−3+1x−3y=√(x−3​)+(1)/(x−3) là:  
**A.** D=R\D=ℝ\{3}.  
**B.** D=D=[3;+∞3;+∞).  
**.** D=(3;+∞)D=3;+∞.  
**D.** D=(−∞;3)D=−∞;3.  
**Lời giải**  
**Chọn C**  
Tập xác định của hàm số là những giá trị xx thỏa mãn:.  
**Câu 22:** Tập xác định của hàm số y=√3−x+√x+1x2−5x+6y=(√(3−x)+√(x+1))/(x^(2)−5x+6) là  
**.** [−1;3)\−1;3)\{2} .  
**B.** [-1;2]  
**C.** [-1;3] .  
**D.** (2;3)2;3 .  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Hàm số xác định.  
Vậy tập xác định D=D=[−1;3)\−1;3)\{2}.  
**Câu 23:** Tập xác định của hàm số y=√5−2x(x−2)√x−1y=(√(5−2x))/((x−2)√(x−1)) là  
**A.** (1;521;(5)/(2)]\{2}  
**B. (52;+∞)52;+∞**  
**C. (1;52)\{2}1;52\{2}**  
**D. (1;52)1;52**  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Hàm số xác định khi:  
**Câu 24:** Tập xác định của hàm số y=√5−2x(x−2)√x−1y=(√(5−2x))/(x−2√(x−1)) là  
**.** (1;521;(5)/(2)]\{2}  
**B.** (52;+∞)(5)/(2);+∞  
**C.** (1;52)\1;(5)/(2)\{2}  
**D.** (1;52)1;(5)/(2)  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Hàm số có điều kiện xác định là:  
Vây tập xác định của hàm số là: D=D=(1;521;(5)/(2)]\{2}.  
**Câu 25:** Tập xác định DD của hàm số f(x)=√2−x+√2+xxfx=(√(2−x)+√(2+x))/(x) là  
**.** D=D=[-2;2]\{0}  
**B.** D=D=[-2;2]  
**C.** D=(−2;2)D=−2;2  
**D.** D=RD=ℝ  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
Điều kiện xác địnhcủa hàm số là.  
Tập xác định của hàm số D=[-2;2]\{0}.  
**Câu 26:** Tập xác định của hàm số y=√3x+5x−1−4y=√((3x+5)/(x−1)−4) là (a;b)a;b với a,ba,b là các số thực. Tính tổng a+ba+b.  
**A.** a+b=−8a+b=−8.  
**B.** a+b=−10a+b=−10.  
**C.** a+b=8a+b=8.  
**.** a+b=10a+b=10.  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Điều kiện xác định:  
  
\* Tập xác định D=(1;9)→a=1,b=9→a+b=10D=1;9→a=1,b=9→a+b=10  
**Câu 27:** Tìm tập xác định của hàm số y=√x+1+√x+2+√x+3y=√(x+1)+√(x+2)+√(x+3).  
**.** [−1;+∞−1;+∞)  
**B.** [−2;+∞−2;+∞).  
**C.** [−3;+∞−3;+∞).  
**D.** (0;+∞).0;+∞.  
**Lời giải**  
**Chọn A**  
  
**Câu 28:** Tập xác định của hàm số y=√x+2+4√3−xy=√(x+2)+4√(3−x) là  
**A.** D=(−2;3).D=−2;3.  
**B.** D=D=[−3;+∞−3;+∞)  
**C.** D=D=(−∞;3−∞;3]  
**.** D=D=[-2;3]  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Để hàm số y=√x+2+4√3−xy=√(x+2)+4√(3−x) xác định thì  
**Câu 29:** Tập xác định của hàm số y=√2x−3−3√2−xy=√(2x−3)−3√(2−x) là  
**A.** ∅∅.  
**B.** (32;2)(3)/(2);2.  
**C.** [2;+∞)[2;+∞).  
**.** [32;2(3)/(2);2] .  
**Lời giải**  
**Chọn D**  
Điều kiện  
**Câu 30:** Tìm tập xác định D của hàm số y=6x√4−3xy=(6x)/(√(4−3x))  
**A. D=(−∞;43)D=−∞;43**.  
**B. D=[32;43)D=32;43** .  
**C. D=[23;34)D=23;34** .  
**D. D=[43;+∞)D=43;+∞** .  
................................  
................................  
................................  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
Xem thêm chuyên đề dạy thêm Toán 10 hay, chi tiết khác:  
Chuyên đề Hệ thức lượng trong tam giác  
Chuyên đề Vectơ  
Chuyên đề Thống kê  
Chuyên đề Bất phương trình bậc hai một ẩn  
Chuyên đề Đại số tổ hợp